TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CỪ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 17/2022/HS-ST
Ngày 12 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ, TỈNH HƯNG YÊN

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Tuấn.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện P, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm 1965.

Sinh, trú quán : thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp:Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh (đã chết) và bà Bùi Thị S (đã chết), ông Nh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H tặng Bằng khen; vợ Bùi Thị N; có 02 con lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

2. Trần Văn T, sinh năm 1968.

Sinh, trú quán: thôn H, xã N, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Vũ Thị D, ông C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bà D được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H tặng Bằng khen; vợ Đỗ Thị Q; có 02 con lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

2. Phạm Văn D, sinh năm 1957.

Sinh, trú quán: thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); vợ Trần Thị N; có 03 con lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đã tham gia thanh niên xung phong thời kỳ 1978-1982.

Bị tạm giữ từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

4. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973.

Sinh, trú quán: thôn H, xã N, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Đỗ Thị S, ông H được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và Huân chương kháng chiến; vợ Trần Thị H (Huê); có 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Các bị cáo đều đang tại ngoại và đều có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1958-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H.

Người chứng kiến:

Ông Lê Xuân S, sinh năm 1958-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 07/4/2022, Trần Văn T, sinh năm 1968, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973 ở cùng thôn H, xã N, huyện P, tỉnh H và Phạm Văn D, sinh năm 1957 ở thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H đến nhà Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 ở thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H chơi và cùng ăn uống tại nhà S. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì T, Đ, D và S cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi "đánh chắn" được thua bằng tiền. Nguyễn Văn S lấy bộ bài chắn gồm 100 quân và một bát sứ có sẵn tại gian bếp nhà mình, rồi cả bốn người cùng ngồi chơi tại gian bếp nhà S. Mọi người cùng thống nhất cách chơi và mức chơi như sau: Người cầm bộ bài chắn chia đều bài cho những người chơi, mỗi người 19 quân bài, số quân bài chắn còn lại để trong lòng bát sứ gọi là bài dưới lọc. Sau đó những người chơi lần lượt rút, đánh bài để sắp xếp tìm ván bài "ù". Người nào có bài "ù" thì thắng, những người chơi còn lại phải trả cho người thắng số tiền 10.000 đồng. Sau khi thanh toán tiền xong thì tiếp tục chia bài để chơi ván mới. Khi đánh bạc tại nhà S không ai phải trả tiền cho S để được

tham gia đánh bạc, cũng không có ai vay mượn, cầm cố đồ vật, tài sản gì; không có ai ra về trước. Khi chơi Nguyễn Văn S có số tiền khoảng 1.100.000 đồng, Trần Văn T có số tiền khoảng 4.000.000 đồng, Phạm Văn D có số tiền khoảng 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn Đ có số tiền khoảng 800.000 đồng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện P, T H bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ tại vị trí các đối tượng đánh bạc: Số tiền 7.180.000 đồng, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài và 01 bát sứ màu trắng.

Ông Trần Văn Q đến nhà S ăn cơm, khi S, T, Đ, D đánh bạc ông Q không tham gia đánh bạc mà ngồi xem nên không xem xét xử lý đối với ông Q.

Về vật chứng: Bộ bài chắn 100 quân, 01 bát sứ và số tiền 7.180.000 đồng hiện đang quản lý chờ giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D, Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện P, T H đã ra Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSPC ngày 27/4/2022 đối với vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSPC ngày 28/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, T H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ đều về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc. Các bị cáo thừa nhận số tiền thu trên người các bị cáo và thu tại nơi đánh bạc là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, tổng số là 7.180.000 đồng.

Bị cáo S thừa nhận đã tham gia đánh bạc cùng các bị cáo tại nhà mình, bị cáo S không thu tiền, không được lợi ích vật chất gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Văn S có bố đẻ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, bị cáo Trần Văn T có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, mẹ đẻ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp. Bị cáo Phạm Văn D có thời gian làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và xây dựng kinh tế giai đoạn từ tháng 10-1978 đến tháng 8-1982 tại tỉnh Gia Lai. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba và Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy các bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về vai trò: Bị cáo S là chủ nhà, tham gia đánh bạc từ đầu nên có vai trò chính, tiếp đến là vai trò của các bị cáo T, D, Đ.

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội.

Do vậy đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 33, Điều 35, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn S và Trần Văn T mỗi bị cáo từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt các bị cáo Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có việc làm nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Số tiền 7.180.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

100 quân bài, 01 bát sứ là công cụ các bị cáo S dụng để thực hiện tội phạm nên tịch thu cho tiêu hủy.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ nhận định như sau:

[1]. Chiều tối ngày 07/4/2022, Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ và Phạm Văn D đến nhà Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 ở thôn S, xã N, huyện P, tỉnh H chơi và cùng ăn uống tại nhà S. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì T, Đ, D và S cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi *"đánh chắn"* được thua bằng tiền. Bị cáo S không thu tiền gì của các bị cáo khác, cũng không có ai vay mượn, cầm cố đồ vật, tài sản gì. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện P, tỉnh H bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại chỗ các bị cáo đánh bạc gồm 100 quân bài và số tiền 7.180.000 đồng. Các bị cáo đều khai nhận số tiền 7.180.000 đồng thu tại vị trí ngồi đánh bạc là số tiền của các bị cáo S dụng vào việc đánh bạc.

[2]. Các bị cáo phạm tội bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, các bị cáo đều phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã căn cứ vào các Điều 41, 236, 456 và 457 của Bộ luật tố tụng hình sự ra Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án là đúng pháp luật. Các bị cáo cũng không có khiếu nại gì. Cơ quan điều tra công an huyện P, tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn D và Nguyễn Văn S đều khai nhận đã cùng nhau đánh bạc vào buổi tối ngày 07/4/2022. Căn cứ lời khai của các bị cáo, vật chứng đã thu giữ, lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang thì có căn cứ xác định số tiền thu tại nơi các bị cáo đánh bạc tổng số là 7.180.000 đồng. Lời khai của các bị cáo thể hiện khi đánh bạc các bị cáo đều đã dùng tiền vào việc đánh bạc như sau: Bị cáo Nguyễn Văn S có khoảng 1.100.000 đồng,Trần Văn T có khoảng 4.000.000 đồng, Phạm Văn D có khoảng 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn Đ có khoảng 800.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự, an toàn công cộng, tạo ra tệ nạn đối với xã hội nói chung và địa phương nói riêng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.180.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn S là chủ nhà, biết các bị cáo đánh bạc được thua bằng tiền nhưng vẫn để các bị cáo đánh bạc tại nơi ở của mình, tham gia đánh bạc. Bị cáo S không thu tiền, không được lợi ích vật chất gì. Do vậy hành vi của bị cáo S là đồng phạm về hành vi đánh bạc với vai trò thực hành.

Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn D và Nguyễn Văn S đều về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội, vai trò, số tiền đánh bạc, thời gian tham gia đánh bạc và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn D và Nguyễn Văn S đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo Nguyễn Văn S có bố đẻ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H tặng Bằng khen. Bị cáo Trần Văn T có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, mẹ đẻ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H tặng Bằng khen. Bị cáo Phạm Văn D có thời gian tham gia thanh niên xung phong. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba và Huân chương kháng chiến hạng Nhì.

Vì vậy các bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào nhân thân, số tiền đánh bạc, thời gian đánh bạc của các bị cáo thì bị cáo S là chủ nhà, tham gia đánh bạc từ đầu nên có vai trò chính, tiếp đến là vai trò của các bị cáo T, D, Đ.

Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Phạm Văn D có thời gian tham gia thanh niên xung phong. Bị cáo S, T, Đ có bố, mẹ là người có công với nước có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Vì vậy quan điểm đề nghị về hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đối với các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

Ông Trần Văn Q đến nhà S ăn cơm, ông Q không tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý đối với ông Q là phù hợp.

[4]. Do các bị cáo là người lao động không có thu nhập ổn định, không có việc làm nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Vật chứng của vụ án: Số tiền 7.180.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

100 quân bài chắn, 01 bát sứ là công cụ các bị cáo S dụng để thực hiện tội phạm nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác không xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự và dân sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 33, Điều 35, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ đều phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S: 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T: 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ phải nộp tiền phạt một lần.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu số tiền 7.180.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu cho tiêu hủy: 100 quân bài chắn, 01 bát sứ.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2022 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Văn T, Phạm Văn D và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác không xét.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh H;*
- *VKSND tỉnh H;*
- *VKSND huyện P, tỉnh H;*
- *Công an huyện P, tỉnh H;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện P, tỉnh H;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn